

# 台灣高等院校教育聯盟

## LIÊN MINH GIÁO DỤC HỌC VIỆN BẬC CAO ĐÀI LOAN

2019升大學『慈善公益 4870獎助學金專案』意向書

### HỢP ĐỒNG HỌC BỔNG 4870 CHO ĐẠI HỌC 2019

甲方：台灣高等院校教育聯盟 (以下簡稱甲方)

Bên A: Liên Minh Giáo Dục Học Viện Bậc Cao Đài Loan (tên gọi bên A)

乙方：\_\_\_\_\_ (以下簡稱乙方)

Bên B: \_\_\_\_\_ (tên gọi bên B)

本獎助學金意向書期間自\_\_\_\_\_年\_\_\_\_\_月\_\_\_\_\_日至\_\_\_\_\_年\_\_\_\_\_月\_\_\_\_\_日

Hợp đồng học bổng từ ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_ đến ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_

台灣高等院校教育聯盟係經教育部、內政部核准設立之法人團體組織機構，旨為國內外大專院校及學子提供國際交流與獎助學金申請的非營利教育組織，以期能協助學子選擇符合自己的海內外大專院校。

Liên minh giáo dục học viện bậc cao Đài Loan là tổ chức đoàn thể pháp nhân được hợp chuẩn thiết lập thông qua sự liên kết giữa Bộ giáo dục và Bộ nội vụ, nhằm mục đích giao lưu trao đổi giáo dục cũng như học thuật giữa các trường cao đẳng đại học trong và ngoài nước cùng với các tổ chức học bổng phi lợi nhuận, tạo điều kiện cho các học sinh sinh viên có cơ hội chọn lựa được cho chính mình con đường học tập phù hợp nhất.

甲方為提供台灣各高中職校學生更深入的擴展國際升學與學術交流，協助各校學子申請本聯盟獎助學金，甲、乙雙方以深化獎助學金申請與合作學術交流，俾資共同遵守：

Bên A cung cấp cho học sinh tất cả các trường trung học phổ thông cơ hội mở rộng phát triển học tập và nghiên cứu, hỗ trợ xin các trợ cấp học bổng của tổ chức Liên Minh hợp tác và quản lý, theo những quy định sau:

- 一、 1) 乙方於簽訂此MOU之日起，乙方之高二、三生如具備以下要求條件提出申請者  
(以下稱「申請學生」)，乙方「申請學生」經台灣高等院校教育聯盟獎助學金委員會面試通過，可獲得升大學的獎助學金與100週海內外實習機會，其獎助學金範圍由新台幣48萬至70萬元。  
· 如附件一、二。

Một、 1) Từ ngày bên B đã ký kết hợp đồng này, bên B (học sinh trung học phổ thông lớp 11, lớp 12) cần phải thỏa mãn các điều kiện sau:  
(Dưới đây gọi tắt là “Đơn Sinh Viên”), “Đơn Sinh viên” từ bên B sẽ được tổ chức Liên Minh Giáo Dục Học Viện Bậc Cao Đài Loan xem xét thông qua hình thức phỏng vấn. Nếu phỏng vấn thành công xem như đậu học bổng cùng với cơ hội du học và thực tập tại nước ngoài 100 tuần, phạm vi học bổng từ 480.000 đến 700.000 Đài Loan tệ (xem mục II và III)

- 2) 乙方推薦之學生應符合貴校校排名前\_\_\_\_\_ %，始符合校方推薦資格，如未

達該校排名，其學生得自行向甲方提出申請獎助學金。

2) Bên B cần có kết quả học tập đứng đầu \_\_\_\_\_ % theo xếp hạng của trường, nếu không đáp ứng đủ tiêu chuẩn, học sinh phải tự mình nộp đơn xin học bổng của bên A.

3) 乙方直接推薦之申請學生，經「獎助學金委員會」錄取，其獎學金發放標準將按照「獎助學金委員會」錄取通知書附件之獎助學金通知書條件提供並於入學後開始發放:

3) Bên B trực tiếp nộp đơn xin trợ cấp học bổng, thông qua sự xét duyệt của Hội đồng xét duyệt học bổng, Học bổng sẽ được tiến hành trợ cấp kể từ sau thời gian bắt đầu nhập học:

A. 『免』報名審查費3000元、『免』獎助學金申請費8000元

A. Miễn 3.000 Đài tệ phí đăng ký, Miễn 8.000 Đài tệ phí nộp xin học bổng

B. 獎助學金新台幣48萬至70萬元

B. Mức học bổng từ 480.000 đến 700.000 Đài tệ

C. 100週海內外實習機會 ( 海外均提供住宿 )

C. Cơ hội thực tập ở nước ngoài 100 tuần

二、 「申請學生」有以下的權利與義務如『完成100週海內外實習要求』等。

Hai、 “Đơn Sinh viên” có quyền và nghĩa vụ theo như “tiêu chuẩn hoàn thành 100 tuần thực tập ở nước ngoài”

三、 乙方若有意願強化英語教育及舉辦相關國際學術交流活動時，將由甲方推薦海外大學任用之優良之講師或高級講師，其由雙方共同研究後，相關收費與分擔費用，例：國際留學班、寒暑假研習營、國際暑期實習、海外職業體驗專案、雅思語言提升專班等方案。

Ba、 Trong trường hợp bên B có mong muốn tăng cường khả năng tiếng Anh cũng như các hoạt động học thuật quốc tế, vì bên A sẽ tiến cử các giáo sư hàng đầu, vì song phương sau khi nghiên cứu chung, tương quan thu phí và chia sẻ chi phí, ví như: chương trình du học quốc tế, hội trại học tập mùa hè/đông, thực tập quốc tế mùa hè, chuyên án thực nghiệm nghề nghiệp hải ngoại, chương trình tăng cấp IELTS,

四、 甲方每學期將至乙方校內，提供學術交流或舉辦升學講座等等相關有利乙方提升教

學品質與學生職涯發展之活動。

Bốn、 Mỗi học kỳ, bên A sẽ đến trường học bên B, tổ chức có hoạt động giao lưu học thuật hoặc diễn thuyết liên quan đến vấn đề học tập lên cấp bậc cao hơn có ích cho quá trình học tập của bên B.

五、 其他未盡事項將由雙方另訂辦法，以期協助各校引領國際化語言教育與國際頂尖大專院校接軌。

Năm、 Các vấn đề khác sẽ do chính hai bên cùng nhau thảo luận và quyết định, hy vọng hỗ trợ vấn đề tăng cường khả năng ngoại ngữ đủ tiêu chuẩn theo quy định của các trường quốc tế.

六、 未經雙方書面許可，不得對外公佈本協議內容。

Sáu、 Các vấn đề chưa được thông qua trên hợp đồng này từ cả hai phía, xem như không hợp pháp và không được phép công khai nội dung ra bên ngoài.

七、 本意向書一式兩份，雙方各持一份，經雙方蓋章後始有效力。

Bảy、 Bản hợp đồng này được lập thành hai bản, mỗi bên giữ một bản, bắt đầu có hiệu lực ngay sau khi ký kết.

甲方：台灣高等院校教育聯盟

**Bên A: LIÊN MINH GIÁO DỤC HỌC VIỆN BẬC CAO ĐÀI LOAN**

聯繫單位：獎助學金委員會

Người liên lạc: Hội đồng xét duyệt học bổng

聯繫電話：(台北) 02-3322-2578

(高雄) 07-537-9955

Điện thoại: (Đài Bắc) (+886)2-3322-2578

(Cao Hùng) (+886)7-537-9955

聯繫地址：台北市大安區和平東路一段87-1號8樓

高雄市苓雅區中山二路368號

Địa chỉ: Lầu 8, số 87-1, đường Hòa Bình  
đoạn 1, quận Đại An, thành phố Đài Bắc

Số 368, đường Trung Sơn đoạn 2,  
quận Linh Nhã, thành phố Cao Hùng

乙方：\_\_\_\_\_

**Bên B:** \_\_\_\_\_

聯繫單位：

Người liên lạc:

聯繫電話：

Điện thoại:

聯繫地址：

Địa chỉ

西 元

年

月

日

Ngày

tháng

năm

.

附件1 Phụ lục 1

國家/地區 Quốc gia	台灣 Đài Loan	
單位 Đơn vị	台灣高等院校教育聯盟 Liên Minh Giáo Dục Học Viện Bậc Cao Đài Loan	
申請項目 Định mục	2019慈善公益 4870獎助學金專案 Chuyên án học bổng 4870 năm 2019	
獎助學金名額 Số lượng	5名 5 suất	
申請資格 Điều kiện	<p>已完成獎助學金意向書簽屬之學校，由學校直接推薦符合條件的學生，並獲得台灣高等院校教育聯盟獎助學金委員會面試通過，將依照錄取通知書上條件發放。</p> <p>Ký kết hợp đồng học bổng, giao nộp các hồ sơ cần thiết, thông qua phỏng vấn với hội đồng xét duyệt học bổng, đủ tiêu chuẩn sẽ được cấp học bổng cùng giấy chứng nhận có ghi rõ các điều khoản.</p>	
實習時間 Thực tập	大學期間100週海內外實習 Thực tập ở nước ngoài 100 tuần	
學生 獎助 學金 Học bổng	報名費 Phí ghi danh	學校推薦免收報名費 Miễn phí ghi danh
	申請組別 Phân loại	<p>依據不同的標準(一般組/語文組/實做組/專業組)，徵選出敢用英語表達，有夢想，有實踐能力的台灣優秀學生</p> <p>Vì đầu vào đăng ký có thể sẽ có nhiều ứng viên có nền tảng khác nhau, sự lựa chọn thiên về khả năng tiếng Anh, về mơ ước và về năng lực áp dụng lý thuyết vào thực hành</p>
	獎助學金 Trị giá	新台幣48萬至70萬元 480.000 – 700.000 Đài Loan tệ
	實習 Thực tập	100週海內外企業、NGO、政府組織實習 (海外實習均提供住宿) 100 tuần thực tập ở các doanh nghiệp, công ty nước ngoài (có hỗ trợ nơi ở)
獎助學金 申請方式 Quy trình Nộp học bổng	<p>1. 獎助學金申請截止日期：2018年11月-2019年3月。</p> <p>1. Thời gian xin học bổng: 11/2018 – 03/2019</p> <p>2. 請學生依「台灣高等院校教育聯盟獎助學金申請書」以書面資料整理後提交，包括：</p> <p>2. Theo quy định của tổ chức Liên Minh Giáo Dục Học Viện Bậc Cao Đài Loan, hồ sơ xin học bổng bao gồm:</p> <p>(1) 學校推薦信 (1) Thư giới thiệu của nhà trường</p> <p>(2) 身分證、護照影本 (2) Photo chứng minh nhân dân, hộ chiếu</p> <p>(3) 自傳 (3) Tự truyện (giới thiệu về bản thân)</p> <p>(4) 讀書計畫 (4) Kế hoạch học tập</p>	

	(5) 足以表現個人特色與能力資料 (5) Các bằng cấp, hồ sơ hỗ trợ cần thiết khác 3. 經聯盟獎助學金委員會雙語面試通過，發放獎助學金錄取通知書 3. Phỏng vấn thành công sẽ được phát chứng nhận học bổng	
聯盟 聯絡方式 Liên hệ	台北辦公室 Cơ sở Đài Bắc 聯絡地址： Địa chỉ: 台北市大安區和平東路一段87-1號 8樓 Lầu 8, số 87-1, đường Hòa Bình đoạn 1, quận Đại An, thành phố Đài Bắc 聯絡電話：02-3322-2587 Điện thoại: (+886)2-3322-2578	高雄辦公室. Cơ sở Cao Hùng 聯絡地址： Địa chỉ: 高雄市苓雅區中山二路368號 Số 368, đường Trung Sơn đoạn 2, quận Linh Nhã, thành phố Cao Hùng 聯絡電話：07-537-9955 Điện thoại: (+886)7-537-9955
備註 Ghi chú		

附件2

獎助學金 國際學程 文宣

慈善公益獎助學金專案 文宣

Phụ lục 2

Chương trình học bổng học tập quốc tế

Chương trình học bổng từ thiện công ích